

Số: /2019/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 807/TTr-SCT ngày 24 tháng 6 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:**

1. Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình thực hiện: tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; tiếp nhận hồ sơ, tổ chức kiểm tra, cấp Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực

phẩm và thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; tiếp nhận hồ sơ, tổ chức kiểm tra, cấp Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm và thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý, gồm các đối tượng sau:

a) Cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương do cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Cơ sở kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương, bao gồm cả các cơ sở kinh doanh thực phẩm trong các chợ được cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

c) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định.

## **Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

1. Đối với những Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương, Giấy xác nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm đã được Sở Công Thương tỉnh Ninh Bình cấp cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đang còn hiệu lực được tiếp tục sử dụng cho đến hết thời hạn ghi trong Giấy chứng nhận.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2019 và thay thế Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định quản lý về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) để được hướng dẫn và giải quyết theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở: Y tế, NN và PTNT, Công an tỉnh;
- Báo Ninh Bình, Đài PTTH Ninh Bình;
- Lưu: VT, VP2, VP5, VP6.

5.Tr01\_QĐCT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**